

BẢO ĐẢM HIỆU QUẢ THI HÀNH CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ CHUYỂN HƯỚNG TẠI CỘNG ĐỒNG ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI Ở VIỆT NAM

PHẠM NGỌC MINH TÚ
Trường Đại học Tôn Đức Thắng

Nhận bài ngày 20/5/2026. Sửa chữa xong 15/6/2026. Duyệt đăng 21/6/2026.

Abstract:

The article examines mechanisms for ensuring the effective implementation of community-based diversion measures for juvenile offenders in Vietnam under the 2024 Law on Juvenile Justice, as amended and supplemented in 2025. The objects of the study are the legal provisions on the purposes, principles, authority, implementing bodies, direct supervisors, implementation plans, and coordination responsibilities of families, schools, local authorities, and support-service providers. Using legal doctrinal analysis, comparison with international standards on juvenile justice, and synthesis of practical experience, the article argues that the effectiveness of diversion does not depend solely on the decision of the competent procedural authorities to apply such measures. Rather, it depends primarily on the capacity to transform that decision into a planned, supervised, and properly supported rehabilitative process.

Keywords: Community-based implementation, diversion, forensic social work, juvenile offenders, restorative justice.

1. Đặt vấn đề

Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024 là bước phát triển quan trọng trong chính sách hình sự và tổ tụng hình sự của Việt Nam đối với người chưa thành niên phạm tội. Luật thiết lập khung pháp lý chuyên biệt về xử lý chuyển hướng, hình phạt, thủ tục tố tụng, thi hành án phạt tù và tái hòa nhập cộng đồng, thay vì để các quy định liên quan phân tán trong nhiều đạo luật. Luật này được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 85/2025/QH15 và được hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 107/VBHN-VPQH ngày 27 tháng 8 năm 2025. Trong bối cảnh đó, xử lý chuyển hướng trở thành trục chính của tư pháp người chưa thành niên, thể hiện định hướng nhân đạo, giáo dục, phục hồi và hạn chế tác động tiêu cực của thủ tục tư pháp hình sự chính thức. Xử lý chuyển hướng không phải là bỏ qua trách nhiệm pháp lý. Đây là phương thức xử lý có điều kiện, có nghĩa vụ, có giám sát và có đánh giá kết quả. Người chưa thành niên vẫn phải nhận thức sai lầm, thực hiện nghĩa vụ khắc phục phù hợp, chịu sự quản lý trong thời hạn nhất định và tham gia các hoạt động hỗ trợ cần thiết. Điểm khác biệt nằm ở mục tiêu: thay vì nhấn mạnh trừng phạt, chuyển hướng hướng đến thay đổi hành vi, phục hồi quan hệ với bị hại, gia đình, nhà trường, cộng đồng và hạn chế nguy cơ tái phạm. Cách tiếp cận này phù hợp với tư pháp phục hồi, trong đó trách nhiệm, sửa chữa thiệt hại và tái hòa nhập được đặt ở vị trí trung tâm (Zehr, 2015).

Tuy nhiên, hiệu quả của xử lý chuyển hướng không chỉ phụ thuộc vào quyết định áp dụng biện pháp, mà chủ yếu phụ thuộc vào cách quyết định đó được thi hành tại cộng đồng. Các biện pháp như khiển trách, xin lỗi bị hại, bồi thường thiệt hại, giáo dục tại xã, phường, đặc khu, quản thúc tại gia đình, hạn chế khung giờ đi lại, cấm tiếp xúc, tham gia học tập, học nghề, tư vấn tâm lý hoặc phục vụ cộng đồng chỉ có ý nghĩa khi được đặt trong một kế hoạch cụ thể. Kế hoạch đó phải xác định đúng nguy cơ, nhu cầu, hoàn cảnh gia đình, môi trường học tập, điều kiện địa phương và dịch vụ hỗ trợ có thể tiếp cận. Nếu thiếu các yếu tố này, chuyển hướng dễ trở thành thủ tục hình thức.

Bài viết tập trung nghiên cứu việc bảo đảm hiệu quả thi hành các biện pháp xử lý chuyển hướng

Email: phamngocminhtu@tdtu.edu.vn.

tại cộng đồng đối với người chưa thành niên phạm tội ở Việt Nam. Phạm vi bài viết không đi sâu vào biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, vì đây là biện pháp được thi hành trong môi trường cơ sở tập trung. Trọng tâm phân tích là các biện pháp được tổ chức trong cộng đồng, nơi vai trò của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã, Công an cấp xã, người làm công tác xã hội, người trực tiếp giám sát, gia đình, nhà trường và cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ có ý nghĩa quyết định. Luận điểm trung tâm của bài viết là: muốn chuyển hướng tại cộng đồng có hiệu quả, cần chuyển trọng tâm từ “ra quyết định áp dụng” sang “quản lý quá trình phục hồi”.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích luật học để làm rõ các quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên 2024, sửa đổi, bổ sung 2025 (Luật Tư pháp người chưa thành niên), đặc biệt là quy định về mục đích xử lý chuyển hướng, hệ thống biện pháp, thẩm quyền tổ chức thi hành, trách nhiệm của UBND cấp xã, Công an cấp xã, người trực tiếp giám sát, gia đình và các chủ thể phối hợp. Phương pháp này giúp xác định nội dung quy phạm, mối liên hệ giữa các điều luật và yêu cầu pháp lý để biện pháp chuyển hướng không chỉ được áp dụng mà còn được thực hiện có kết quả.

Bài viết đồng thời sử dụng phương pháp so sánh pháp luật ở mức độ chuẩn mực, đối chiếu pháp luật Việt Nam với Công ước về quyền trẻ em, Bình luận chung số 24 của Ủy ban Quyền trẻ em, Quy tắc Bắc Kinh và Hướng dẫn Riyadh. Các chuẩn mực này nhấn mạnh việc ưu tiên biện pháp thay thế thủ tục tư pháp chính thức, bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em, tôn trọng phẩm giá, đời sống riêng tư và hỗ trợ tái hòa nhập xã hội (Committee on the Rights of the Child, 2019; United Nations, 1985; United Nations, 1990). Việc so sánh nhằm xác định tiêu chuẩn nền tảng để đánh giá cơ chế thi hành tại cộng đồng ở Việt Nam.

Ngoài ra, bài viết sử dụng phương pháp phân tích chính sách và tổng hợp thực tiễn. Do Luật Tư pháp người chưa thành niên có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, nhiều quy định vẫn cần được hướng dẫn và kiểm chứng khi triển khai. Vì vậy, bài viết không khảo sát số liệu thực nghiệm sau luật, mà nhận diện các điều kiện dự báo, điểm nghẽn có thể phát sinh và bài học từ tư pháp phục hồi, công tác xã hội tư pháp và quản lý trường hợp. Đây là cách tiếp cận phù hợp cho giai đoạn chuẩn bị thi hành một đạo luật mới.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Cơ sở lý luận và pháp lý của thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng

Về bản chất, xử lý chuyển hướng là việc lựa chọn một con đường xử lý khác với tiến trình tố tụng hình sự thông thường hoặc khác với việc áp dụng hình phạt, trên cơ sở người chưa thành niên đáp ứng điều kiện luật định và chấp nhận thực hiện nghĩa vụ nhất định. Thi hành tại cộng đồng là quá trình tổ chức thực hiện các nghĩa vụ đó trong môi trường sống bình thường của người chưa thành niên, có sự giám sát và hỗ trợ của gia đình, chính quyền cơ sở, nhà trường, đoàn thể và dịch vụ xã hội. Cộng đồng trong trường hợp này không chỉ là nơi cư trú, mà còn là môi trường giáo dục, hỗ trợ, kiểm soát nguy cơ và tái hòa nhập.

Điều 34 của Luật Tư pháp người chưa thành niên xác định mục đích xử lý chuyển hướng là xử lý kịp thời và hiệu quả, giúp người chưa thành niên thay đổi nhận thức, nhận biết và sửa chữa sai lầm, tự rèn luyện khắc phục, ngăn ngừa nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, giáo dục họ trở thành công dân có ích, nâng cao trách nhiệm của gia đình và cộng đồng, hạn chế tác động tiêu cực của thủ tục tố tụng hình sự và hỗ trợ hòa giải, tái hòa nhập. Như vậy, chuyển hướng được thiết kế như một quá trình phục hồi có trách nhiệm, không phải là sự khoan dung vô điều kiện.

Theo Điều 36 Luật Tư pháp người chưa thành niên, hệ thống biện pháp xử lý chuyển hướng bao gồm khiển trách; xin lỗi bị hại; bồi thường thiệt hại; giáo dục tại xã, phường, đặc khu; quản thúc tại gia đình; hạn chế khung giờ đi lại; cấm tiếp xúc với người có nguy cơ; cấm đến địa điểm có nguy cơ; tham gia chương trình học tập, dạy nghề; điều trị hoặc tư vấn tâm lý; phục vụ cộng đồng; và giáo dục

tại trường giáo dưỡng. Nghiên cứu gần đây cũng chỉ ra rằng việc chuyển vị trí pháp lý của giáo dục tại trường giáo dưỡng từ biện pháp tư pháp sang biện pháp xử lý chuyển hướng thể hiện nỗ lực bảo đảm xử lý phù hợp với độ tuổi, nhân thân và chuẩn mực quốc tế về chuyển hướng (Hà Ngọc Quỳnh Anh & Lê Duy Anh, 2026). Trong đó, các biện pháp tại cộng đồng có ưu điểm là không tách người chưa thành niên khỏi môi trường sống, qua đó tránh được tác động bất lợi của việc cách ly sớm và tạo điều kiện để các quan hệ xã hội tích cực được duy trì.

Từ góc độ chuẩn mực quốc tế, chuyển hướng cần được xem là biện pháp ưu tiên trong tư pháp trẻ em khi phù hợp với lợi ích tốt nhất của trẻ em và yêu cầu bảo vệ cộng đồng. UNICEF nhấn mạnh chuyển hướng nên được sử dụng từ giai đoạn sớm và gắn với sự đồng ý, thông tin đầy đủ, không kỳ thị, không tạo án tích không cần thiết và có bảo đảm pháp lý (UNICEF, 2022). Mô hình “cân bằng và phục hồi” cũng cho rằng tư pháp người chưa thành niên phải đồng thời hướng đến trách nhiệm của người vi phạm, an toàn cộng đồng và phát triển năng lực cá nhân (Bazemore & Umbreit, 1995). Các định hướng này cho thấy hiệu quả chuyển hướng phải được đánh giá bằng khả năng làm giảm nguy cơ tái phạm, tăng trách nhiệm và duy trì tái hòa nhập, chứ không chỉ bằng việc hoàn tất hồ sơ.

3.2. Cơ chế tổ chức thi hành tại cộng đồng theo Luật Tư pháp người chưa thành niên

Luật Tư pháp người chưa thành niên giao vai trò trung tâm trong tổ chức thi hành tại cộng đồng cho UBND cấp xã nơi người chấp hành biện pháp cư trú. Điều 73 quy định UBND cấp xã có nhiệm vụ tổ chức thi hành quyết định, quyết định danh sách người giám sát, phân công người trực tiếp giám sát, chỉ đạo các chương trình dạy nghề, tìm việc làm, tham vấn, phát triển kỹ năng sống, dịch vụ y tế, xã hội và hoạt động cộng đồng, phối hợp với gia đình, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức nơi người đó học tập hoặc làm việc, lập dự toán kinh phí và báo cáo kết quả thi hành (Văn phòng Quốc hội, 2025). Đây là vai trò điều phối đa ngành, không đơn thuần là quản lý hành chính.

Công an cấp xã là đầu mối tham mưu giúp UBND cấp xã thực hiện nhiệm vụ. Cơ quan này lập và quản lý hồ sơ thi hành, đề xuất danh sách người giám sát, đề xuất phân công người trực tiếp giám sát, phối hợp với gia đình và các chủ thể liên quan trong việc quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chưa thành niên, đồng thời tổng hợp số liệu, đánh giá tình hình và báo cáo kết quả (Văn phòng Quốc hội, 2025). Điểm sửa đổi năm 2025 đáng chú ý là các cụm từ về chủ thể ở cơ sở được điều chỉnh theo mô hình tổ chức đơn vị hành chính mới, chẳng hạn “Công an xã, phường, thị trấn” được thay bằng “Công an xã, phường, đặc khu”. Sự thay đổi này đòi hỏi hướng dẫn thống nhất để tránh lúng túng trong giai đoạn triển khai.

Một điểm mới quan trọng là sự tham gia của người làm công tác xã hội. Điều 32 quy định người làm công tác xã hội phải có hiểu biết pháp luật về người chưa thành niên, được đào tạo hoặc bồi dưỡng về tâm lý học, khoa học giáo dục người chưa thành niên hoặc có kinh nghiệm, kỹ năng giao tiếp với người chưa thành niên. Họ có thể xây dựng báo cáo điều tra xã hội, kế hoạch xử lý chuyển hướng, tham gia hỗ trợ, can thiệp, tham gia phiên họp, phiên tòa và thi hành quyết định tại cộng đồng (Văn phòng Quốc hội, 2025). Đây là cơ sở quan trọng để chuyển hướng không bị giản lược thành theo dõi vi phạm mà trở thành quá trình hỗ trợ thay đổi hành vi.

Thứ tự ưu tiên lựa chọn người trực tiếp giám sát gồm người làm công tác xã hội, công tác viên công tác xã hội cấp xã, đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc người có uy tín trong cộng đồng. Một người có thể giám sát nhiều trường hợp nhưng không quá ba người trong cùng một thời điểm, giới hạn này cho thấy nhà làm luật nhận thức rằng giám sát là công việc có nội dung chuyên môn và cần thời gian, chứ không chỉ là ký xác nhận định kỳ.

Quy trình thi hành còn bao gồm thông báo, cam kết và xây dựng kế hoạch. Người chấp hành được thông báo về quyền, nghĩa vụ, người giám sát và trách nhiệm phối hợp; sau đó phải làm bản cam kết có ý kiến của cha, mẹ hoặc người giám hộ. Đặc biệt, Điều 80 Luật Tư pháp người chưa thành niên yêu cầu người trực tiếp giám sát xây dựng dự thảo kế hoạch thi hành trong thời hạn 05 ngày làm việc, trong đó phải xác định biện pháp áp dụng, dịch vụ hỗ trợ cần thực hiện, cơ quan hoặc cá nhân chịu trách nhiệm,

cơ sở cung cấp dịch vụ và thời điểm bắt đầu, kết thúc. Kế hoạch thi hành vì vậy là trung tâm của hiệu quả chuyển hướng tại cộng đồng.

3.3. Các điều kiện bảo đảm hiệu quả thi hành

3.3.1. Cá thể hóa kế hoạch thi hành

Người chưa thành niên phạm tội không phải là một nhóm đồng nhất. Cùng một hành vi nhưng nguyên nhân có thể khác nhau: bỏ học, thiếu kỹ năng, xung đột gia đình, ảnh hưởng bạn bè, bạo lực học đường, nghiện trò chơi điện tử, sử dụng chất kích thích hoặc rối loạn tâm lý. Vì vậy, kế hoạch thi hành phải dựa trên đánh giá nguy cơ và nhu cầu. Với người bỏ học, trọng tâm có thể là quay lại trường hoặc học nghề; với người có vấn đề tâm lý, cần tư vấn chuyên môn; với người gây thiệt hại cho bị hại, cần xin lỗi, bồi thường hoặc hòa giải phù hợp. Kế hoạch chung chung sẽ không đủ khả năng tạo ra thay đổi.

3.3.2. Năng lực của người trực tiếp giám sát

Người giám sát không nên được hiểu là người “trông coi” theo nghĩa hành chính, mà là người điều phối quá trình phục hồi. Họ cần biết giao tiếp với người chưa thành niên, làm việc với gia đình, nhận diện dấu hiệu nguy cơ, kết nối nhà trường, cơ sở tư vấn tâm lý, cơ sở y tế và chương trình học nghề. Nếu chỉ nhắc nhở và lập biên bản, người giám sát có thể bỏ lỡ cơ hội can thiệp sớm. Ngược lại, nếu được đào tạo về công tác xã hội và tư pháp phục hồi, họ có thể trở thành điểm tựa giúp người chưa thành niên hoàn thành nghĩa vụ.

3.3.3. Mạng lưới dịch vụ hỗ trợ tại địa phương

Luật đã đề cập đến dạy nghề, tìm việc làm, tham vấn, phát triển kỹ năng sống, dịch vụ y tế, xã hội và hoạt động cộng đồng. Tuy nhiên, những nội dung này chỉ có ý nghĩa khi địa phương có cơ sở cung cấp dịch vụ thật. Một địa phương không có chuyên viên tư vấn, không có chương trình học nghề phù hợp, không có địa điểm phục vụ cộng đồng an toàn thì rất khó thi hành hiệu quả các biện pháp chuyển hướng. Ở bình diện rộng hơn, nghiên cứu về hình phạt cộng đồng cũng nhấn mạnh rằng các biện pháp thực hiện trong cộng đồng chỉ phát huy hiệu quả khi có cơ quan chuyên trách, sự phối hợp chặt chẽ với cộng đồng và mạng lưới hỗ trợ phù hợp (Nguyễn Thị Ánh Hồng, 2025). Kinh nghiệm quốc tế cho thấy hệ thống tư pháp không thể tự làm tất cả; chuyển hướng hiệu quả đòi hỏi mạng lưới đa ngành giữa tư pháp, giáo dục, y tế, phúc lợi và cộng đồng (UNODC, 2013).

3.3.4. Sự tham gia đúng mức của gia đình và nhà trường

Gia đình có trách nhiệm động viên, quản lý, giáo dục, phối hợp với chính quyền cơ sở và người giám sát. Tuy nhiên, không thể mặc định gia đình luôn là môi trường hỗ trợ tích cực. Một số gia đình có thể thiếu quan tâm, bạo lực, khó khăn kinh tế hoặc chính là nguồn nguy cơ. Do đó, kế hoạch thi hành cần đánh giá năng lực của gia đình và có hỗ trợ cho cha mẹ, người giám hộ khi cần. Nhà trường cũng cần phối hợp nhưng phải bảo mật thông tin, tránh để người chưa thành niên bị kỳ thị, bị tách khỏi nhóm bạn tích cực hoặc bỏ học.

3.3.5. Bảo mật thông tin và phòng ngừa kỳ thị

Đối với người chưa thành niên, kỳ thị có thể phá hỏng mục tiêu phục hồi. Nếu thông tin vụ việc bị lan truyền trong khu dân cư, nhà trường hoặc mạng xã hội, người chưa thành niên có thể bị gắn nhãn lâu dài là “người phạm tội”. Các chuẩn mực quốc tế đều nhấn mạnh tôn trọng phẩm giá và đời sống riêng tư của trẻ em trong mọi giai đoạn tư pháp (Committee on the Rights of the Child, 2019). Vì vậy, bảo mật không chỉ là yêu cầu quyền con người mà còn là điều kiện thực tiễn để tái hòa nhập.

3.3.6. Đánh giá dựa trên dữ liệu

Hiệu quả không thể chỉ đo bằng việc hết thời hạn chấp hành. Cần theo dõi tỷ lệ hoàn thành nghĩa vụ, tỷ lệ vi phạm, tỷ lệ phải gia hạn hoặc thay đổi biện pháp, tỷ lệ quay lại học tập hoặc học nghề, tỷ lệ được tư vấn tâm lý, tỷ lệ hòa giải hoặc bồi thường thành công và tỷ lệ tái phạm sau 6 tháng, 12 tháng, 24 tháng. Các nghiên cứu về chuyển hướng và tư pháp phục hồi cho thấy hiệu quả phụ thuộc đáng kể

vào thiết kế chương trình, chất lượng thực hiện, mức độ tự nguyện và sự phù hợp giữa biện pháp với nhu cầu của người tham gia (Wilson et al., 2017; Wong et al., 2016).

3.4. Những khó khăn thực tiễn có thể phát sinh ở Việt Nam

3.4.1. Năng lực thực thi không đồng đều giữa các địa phương

Ở đô thị lớn, chính quyền cơ sở có thể dễ tiếp cận trường học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, cơ sở y tế, tổ chức xã hội và dịch vụ tư vấn hơn. Ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa hoặc địa bàn mới sắp xếp đơn vị hành chính, việc tìm người giám sát phù hợp và dịch vụ hỗ trợ có thể khó khăn hơn nhiều. Nếu thiếu hướng dẫn và nguồn lực bổ sung, cùng một quy định pháp luật có thể tạo ra kết quả rất khác nhau giữa các địa phương.

3.4.2. Nguy cơ hành chính hóa cơ chế chuyển hướng

Cấp xã đã phải thực hiện nhiều nhiệm vụ về dân cư, an ninh, trật tự và chính sách xã hội. Do đó, thi hành chuyển hướng có thể bị giản lược thành lập hồ sơ, triệu tập, ký cam kết, nhận xét hằng tháng và báo cáo kết thúc. Cách làm này bảo đảm hình thức quản lý nhưng không chắc tạo ra thay đổi hành vi. Trong khi đó, tinh thần của luật đòi hỏi một kế hoạch phục hồi có hoạt động cụ thể, dịch vụ hỗ trợ và cơ chế điều chỉnh khi biện pháp không phù hợp.

3.4.3. Thiếu đội ngũ công tác xã hội tư pháp chuyên nghiệp

Luật đã mở ra vai trò cho người làm công tác xã hội, nhưng để quy định này đi vào đời sống cần có tiêu chuẩn đào tạo, danh sách nhân sự, chế độ chi phí và trách nhiệm nghề nghiệp. Người làm công tác xã hội trong tư pháp người chưa thành niên cần kỹ năng đánh giá nguy cơ, viết báo cáo điều tra xã hội, lập kế hoạch can thiệp, làm việc với trẻ em và gia đình có xung đột. Nếu thiếu chuẩn năng lực, vai trò này dễ bị thay thế bằng sự tham gia đoàn thể chung chung.

3.4.4. Cân bằng giữa quyền lợi của người chưa thành niên, bị hại và cộng đồng

Chuyển hướng không thể chỉ nhìn từ phía người chưa thành niên. Bị hại có quyền được tôn trọng, được thông tin, được xin lỗi, bồi thường và bảo đảm an toàn. Cộng đồng có quyền được bảo vệ khỏi nguy cơ tái phạm. Nếu chuyển hướng thiếu giải thích và thiếu giám sát, xã hội có thể hiểu nhầm là sự dễ dãi. Nếu quá nhấn mạnh trừng phạt công khai, người chưa thành niên lại bị kỳ thị. Vì vậy, chuyển hướng cần được truyền thông như một cơ chế trách nhiệm có điều kiện.

3.4.5. Bảo mật thông tin trong cộng đồng nhỏ

Ở cấp xã, nhiều người quen biết nhau; việc triệu tập, giám sát, phối hợp với nhà trường hoặc tổ chức phục vụ cộng đồng có thể làm lộ thông tin cá nhân. Trong bối cảnh mạng xã hội phát triển, một thông tin nhỏ cũng có thể lan truyền nhanh và gây tổn thương lâu dài. Do đó, quy trình thi hành cần hướng dẫn rõ phạm vi chia sẻ thông tin, cách lưu hồ sơ, cách trao đổi với nhà trường và cách tổ chức hoạt động mà không làm người chưa thành niên bị nhận diện công khai.

3.5. Giải pháp khoa học và bài học kinh nghiệm nhằm bảo đảm hiệu quả thi hành

3.5.1. Sớm ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng

Hướng dẫn cần làm rõ mẫu kế hoạch thi hành, quy trình đánh giá nguy cơ và nhu cầu, tiêu chí lựa chọn người giám sát, chế độ bồi dưỡng và chi trả chi phí, quy trình phối hợp giữa UBND cấp xã, Công an cấp xã, gia đình, nhà trường, cơ sở dịch vụ và cơ quan đã ra quyết định. Đặc biệt, không nên dùng một mẫu kế hoạch quá chung cho mọi biện pháp, vì phục vụ cộng đồng, tư vấn tâm lý, học nghề, quản thúc tại gia đình hoặc cấm tiếp xúc có yêu cầu rất khác nhau.

3.5.2. Áp dụng mô hình quản lý trường hợp đối với người chưa thành niên

Mỗi trường hợp nên có hồ sơ quản lý phục hồi, gồm thông tin nhân thân, hoàn cảnh gia đình, tình trạng học tập hoặc lao động, yếu tố nguy cơ, nhu cầu hỗ trợ, biện pháp được áp dụng, nghĩa vụ cụ thể, người chịu trách nhiệm chính, dịch vụ được kết nối, lịch gặp định kỳ, nhận xét tiến bộ và kết quả cuối kỳ. Quản lý trường hợp giúp chuyển trọng tâm từ giám sát hành chính sang điều phối phục hồi.

3.5.3. Chuẩn hóa đào tạo cho người trực tiếp giám sát

Nội dung đào tạo nên bao gồm quyền trẻ em, tâm lý người chưa thành niên, kỹ năng giao tiếp thân thiện, kỹ năng phỏng vấn không gây tổn thương, đánh giá nguy cơ tái phạm, tư pháp phục hồi, hòa giải, bảo mật thông tin, làm việc với gia đình có xung đột và kết nối dịch vụ địa phương. Uy tín cộng đồng là điều kiện tốt nhưng chưa đủ; người giám sát cần có năng lực thực hành để hỗ trợ người chưa thành niên hoàn thành nghĩa vụ.

3.5.4. Xây dựng bản đồ dịch vụ hỗ trợ tại địa phương

Cấp tỉnh và cấp xã nên lập danh mục cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên, cơ sở y tế, cơ sở tư vấn tâm lý, tổ chức xã hội, chương trình kỹ năng sống, hoạt động thể thao, văn hóa và địa điểm phục vụ cộng đồng an toàn. Bản đồ dịch vụ phải có đầu mối liên hệ, tiêu chí tiếp nhận và cơ chế cập nhật định kỳ. Nếu không biết dịch vụ nào thực sự có thể sử dụng, kế hoạch thi hành dễ đẹp trên giấy nhưng không khả thi.

3.5.5. Thiết lập quy trình bảo mật và chống kỳ thị

Mọi chủ thể tham gia thi hành phải được hướng dẫn về bảo vệ danh tính, đời sống riêng tư và phẩm giá của người chưa thành niên. Việc phối hợp với nhà trường chỉ nên chia sẻ thông tin cần thiết cho người có trách nhiệm trực tiếp. Hoạt động phục vụ cộng đồng phải được tổ chức như một hoạt động đóng góp xã hội có giám sát, không phải hình thức bêu xấu. Truyền thông về chuyển hướng cũng cần nhấn mạnh đây là cơ chế buộc người chưa thành niên chịu trách nhiệm theo cách phù hợp với lứa tuổi, đồng thời tạo cơ hội sửa sai.

3.5.6. Bảo đảm sự tham gia thực chất của bị hại nhưng không ép buộc hòa giải

Trong các biện pháp như xin lỗi, bồi thường hoặc hòa giải, bị hại phải được tôn trọng ý chí, quyền được an toàn và quyền không tham gia nếu không mong muốn. Người chưa thành niên cũng cần được chuẩn bị trước khi xin lỗi để lời xin lỗi không trở thành nghi thức hình thức. Với vụ việc có yếu tố bạo lực, xâm hại hoặc chênh lệch quyền lực, việc gặp trực tiếp cần được cân nhắc kỹ và có người hỗ trợ chuyên môn.

3.5.7. Xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả thi hành

Bộ chỉ số tối thiểu có thể gồm số quyết định áp dụng chuyển hướng, loại biện pháp được áp dụng, tỷ lệ hoàn thành, tỷ lệ vi phạm nghĩa vụ, tỷ lệ gia hạn hoặc thay đổi biện pháp, tỷ lệ chuyển sang giáo dục tại trường giáo dưỡng, tỷ lệ quay lại học tập hoặc học nghề, số trường hợp được tư vấn tâm lý, số trường hợp xin lỗi hoặc bồi thường thành công và tỷ lệ tái phạm. Dữ liệu này phải được tổng hợp nhưng bảo mật danh tính cá nhân, qua đó giúp chính sách được điều chỉnh dựa trên bằng chứng.

3.5.8. Tăng cường giám sát liên ngành và trách nhiệm giải trình

Cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng cần nhận được báo cáo kết quả thi hành có nội dung, không chỉ là thông báo đã hoàn thành hoặc chưa hoàn thành. Viện kiểm sát cần phát huy vai trò kiểm sát việc bảo đảm quyền của người chưa thành niên, quyền của bị hại và tính hợp pháp của các quyết định liên quan đến gia hạn, thay đổi hoặc xử lý vi phạm nghĩa vụ. Trong giai đoạn đầu, có thể thí điểm mô hình điểm tại một số địa phương đại diện cho đô thị, nông thôn và vùng khó khăn để rút kinh nghiệm trước khi nhân rộng.

Bên cạnh đó, cần đặt thi hành chuyển hướng trong chính sách phòng ngừa tái phạm và phát triển trẻ em. Nếu chỉ xem chuyển hướng là khâu xử lý một vụ án, ta sẽ bỏ qua nguyên nhân xã hội của hành vi phạm tội. Hướng dẫn Riyadh nhấn mạnh phòng ngừa vi phạm pháp luật của người chưa thành niên phải gắn với gia đình, giáo dục, cộng đồng, truyền thông và chính sách xã hội (United Nations, 1990). Vì vậy, chuyển hướng tại cộng đồng cần liên kết với chương trình bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực học đường, giáo dục kỹ năng sống, hỗ trợ học nghề và hỗ trợ gia đình có nguy cơ.

4. Kết luận

Luật Tư pháp người chưa thành niên đã tạo nền tảng pháp lý quan trọng cho việc ưu tiên xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên phạm tội ở Việt Nam. Điểm tiến bộ của luật không chỉ nằm ở hệ thống biện pháp chuyển hướng, mà còn ở cơ chế thi hành tại cộng đồng với sự tham gia của UBND cấp xã, Công an cấp xã, người làm công tác xã hội, người trực tiếp giám sát, gia đình, nhà trường, cơ sở dịch vụ và các tổ chức xã hội. Tuy nhiên, hiệu quả của cơ chế này không tự động phát sinh từ quy định pháp luật, mà phụ thuộc vào năng lực triển khai, nguồn lực địa phương, chất lượng kế hoạch thi hành, kỹ năng giám sát, khả năng tiếp cận dịch vụ hỗ trợ và cơ chế đánh giá kết quả.

Vì vậy, thi hành biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng cần được tiếp cận như một quá trình quản lý phục hồi. Quyết định áp dụng biện pháp chuyển hướng chỉ là điểm khởi đầu; hiệu quả thực sự nằm ở việc người chưa thành niên được giải thích rõ quyền, nghĩa vụ, có kế hoạch cá thể hóa, có người đồng hành phù hợp, được hỗ trợ bằng dịch vụ thực chất, đồng thời có sự tham gia đúng mức của gia đình, nhà trường và cộng đồng không kỳ thị. Trong thời gian tới, cần ưu tiên ban hành hướng dẫn chi tiết, chuẩn hóa mô hình quản lý trường hợp, đào tạo người giám sát, xây dựng bản đồ dịch vụ cộng đồng, bảo mật thông tin, thiết lập bộ chỉ số đánh giá và thí điểm mô hình phối hợp liên ngành. Đây là điều kiện để tinh thần nhân đạo, phục hồi và lấy lợi ích tốt nhất của người chưa thành niên làm trung tâm được hiện thực hóa trong thực tiễn tư pháp Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- Bazemore, G., & Umbreit, M. (1995). Rethinking the sanctioning function in juvenile court: Retributive or restorative responses to youth crime. *Crime & Delinquency*, 41(3), 296–316.
- Committee on the Rights of the Child. (2019). *General comment No. 24 (2019) on children's rights in the child justice system (CRC/C/GC/24)*. United Nations.
- Hà Ngọc Quỳnh Anh & Lê Duy Anh (2026). Chế độ của học sinh trường giáo dưỡng: Nghiên cứu so sánh quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên với các chuẩn mực quốc tế. *Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam*, 201(05), 62–73. <https://doi.org/10.70236/khplvn.660>.
- Nguyễn Thị Ánh Hồng (2025). Hình phạt cộng đồng trong luật hình sự một số quốc gia và kinh nghiệm cho Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam*, 08(192), 24–35. <https://doi.org/10.70236/tckhplvn.297>.
- Quốc hội (2024). *Luật Tư pháp người chưa thành niên*. Luật số 59/2024/QH15, ngày 30/11/2024.
- Quốc hội (2025). *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án*. Luật số 85/2025/QH15, ngày 25/06/2025.
- UNICEF (2022). *Diversion of children in conflict with the law from formal judicial proceedings*. UNICEF Regional Office for Europe and Central Asia.
- United Nations (1985). *United Nations Standard Minimum Rules for the Administration of Juvenile Justice (The Beijing Rules)*. General Assembly resolution 40/33.
- United Nations (1990). *United Nations Guidelines for the Prevention of Juvenile Delinquency (The Riyadh Guidelines)*. General Assembly resolution 45/112.
- United Nations Office on Drugs and Crime (2013). *Justice in matters involving children in conflict with the law: Model law on juvenile justice and related commentary*. United Nations.
- Văn phòng Quốc hội (2025). *Văn bản hợp nhất số 107/VBHN-VPQH ngày 27/8/2025 hợp nhất Luật Tư pháp người chưa thành niên*.
- Wilson, D. B., Olaghere, A., & Kimbrell, C. S. (2017). *Effectiveness of restorative justice principles in juvenile justice: A meta-analysis*. Office of Juvenile Justice and Delinquency Prevention.
- Wong, J. S., Bouchard, J., Gravel, J., Bouchard, M., & Morselli, C. (2016). Can at-risk youth be diverted from crime? A meta-analysis of restorative diversion programs. *Criminal Justice and Behavior*, 43(10), 1310–1329.
- Zehr, H. (2015). *The little book of restorative justice: Revised and updated*. Good Books.